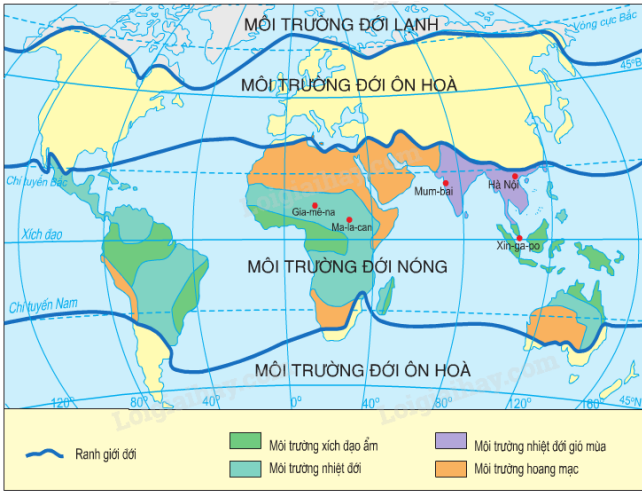


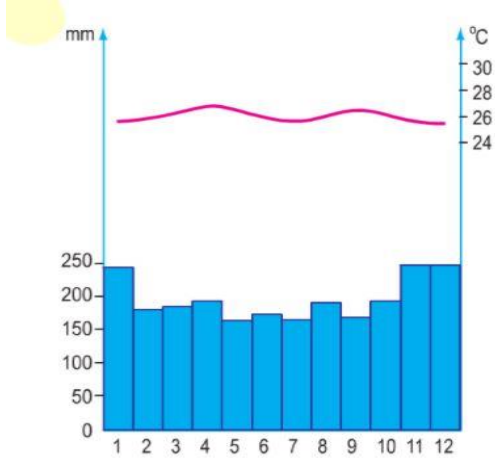
PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN ĐỊA LÍ 7

Phần hai CÁC MÔI TRƯỜNG ĐỊA LÝ

CHƯƠNG I MÔI TRƯỜNG ĐỚI NÓNG. HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CỦA CON NGƯỜI Ở ĐỚI NÓNG

BÀI 5: ĐỚI NÓNG. TRƯỜNG XÍCH ĐẠO ẤM

NỘI DUNG	GHI CHÚ
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí địa lí và khái quát tự nhiên xã hội đới nóng</p>	<p>HS đọc thông tin trong SGK trang 15 kết hợp quan sát hình 5.1 Lược đồ các kiểu môi trường ở đới nóng và trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí của đới nóng nằm trong khoảng vĩ độ nào? Có những kiểu môi trường nào ở đới nóng? <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <div style="text-align: center;">  <p style="font-size: small;">Lược đồ các kiểu môi trường trong đới nóng</p> </div>
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu vị trí địa lí và đặc điểm khí hậu, cảnh quan Môi</p>	<p>HS đọc thông tin trong SGK trang 16 kết hợp quan sát hình 5.1 Lược đồ các kiểu môi trường ở đới nóng và trả lời các câu hỏi:</p> <p>HS đọc thông tin trong SGK trang 17 kết hợp quan sát hình 5.2 Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Sin-ga-po</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí của môi trường Xích đạo ẩm nằm trong khoảng vĩ độ nào? Đặc điểm khí hậu nổi bật là gì? Nhiệt độ trung bình?

<p>trường xích đạo ẩm</p>	<p>Lượng mưa trung bình? Độ ẩm trung bình là bao nhiêu? Mô tả khái quát cảnh quan rừng rậm xanh quanh năm.</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>  <p>Hình 5.2. Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của Xin-ga-po</p>
----------------------------------	--

<p>Hoạt động 3 Luyện tập</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Nêu vị trí giới hạn của đới nóng bằng lược đồ 5.1.</i> 2. <i>Nêu tên các kiểu môi trường trong đới nóng.</i> 3. <i>Nêu vị trí giới hạn của môi trường Xích đạo ẩm.</i> 4. <i>Nêu đặc điểm: nhiệt độ, biên độ nhiệt, lượng mưa, độ ẩm môi trường Xích đạo ẩm.</i> 5. <i>Đọc thông tin bài tập 3 trang 18.</i>
--	--

<p>Hoạt động 4: Vận dụng</p>	<p><i>Sử dụng thành thạo tập bản đồ trang 8 – 9 của Tập bản đồ Địa lý 7.</i></p>
--	--

Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Địa	Mục I: Mục II:	1. 2.

Phần hai
CÁC MÔI TRƯỜNG ĐỊA LÝ

CHƯƠNG I
MÔI TRƯỜNG ĐỚI NÓNG.
HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CỦA CON NGƯỜI Ở ĐỚI NÓNG

BÀI 5: ĐỚI NÓNG. TRƯỜNG XÍCH ĐẠO ẤM

NỘI DUNG	GHI CHÚ
1 Đới nóng	<ul style="list-style-type: none"> - Trái dài giữa hai chí tuyến, tạo thành một vành đai liên tục bao quanh Trái Đất. ($30^{\circ}\text{B} - 30^{\circ}\text{N}$) - Có 4 kiểu môi trường. (SGK)
2. Môi trường Xích đạo ẩm	<ol style="list-style-type: none"> 1. Vị trí: Nằm trong khoảng từ $5^{\circ}\text{B} - 5^{\circ}\text{N}$, dọc theo 2 bên đường xích đạo. 2. Khí hậu: Nóng ẩm quanh năm. <ul style="list-style-type: none"> - Nhiệt độ: $25^{\circ}\text{C} - 28^{\circ}\text{C}$. Biên độ nhiệt năm nhỏ (3°C) - Lượng mưa: nhiều, quanh năm: 1500mm – 2500mm. - Độ ẩm cao: $>80\%$. 3. Rừng rậm xanh quanh năm: <ul style="list-style-type: none"> - Nắng nóng, mưa nhiều: rừng rậm phát triển. - Rừng có nhiều tầng, mọc rậm rạp, trong rừng có nhiều chim, thú sinh sống.

**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC
MÔN ĐỊA LÍ 7**

BÀI 6: MÔI TRƯỜNG NHIỆT ĐỚI

NỘI DUNG	GHI CHÚ
<p>Hoạt động 1: Tìm hiểu vị trí địa lí và khái quát tự nhiên môi trường nhiệt đới</p>	<p>HS đọc thông tin trong SGK trang 20 -21 và kết hợp quan sát hình 5.1, hình 6.1: Biểu đồ nhiệt độ lượng mưa ở Malacan (Xuđăng); hình 6.2 Biểu đồ nhiệt độ lượng mưa ở Gia mê na (Sát); Lược đồ các kiểu môi trường ở đới nóng. Sau đó, trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí của môi trường nhiệt đới nằm trong khoảng những vĩ độ nào? Đặc điểm nhiệt độ, lượng mưa của môi trường đới nóng?Đâu là thời kỳ nhiệt độ tăng cao trong năm ở môi trường nhiệt đới? <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <div style="text-align: center;"> <p style="text-align: center;">Lược đồ các kiểu môi trường trong đới nóng</p> </div>
<p>Hoạt động 2: Tìm hiểu các đặc điểm khác của môi trường Nhiệt đới</p>	<p>HS đọc thông tin trong SGK trang 21 và 22. Kết hợp quan sát hình 6.3 Xavan ở Kenia vào mùa mưa và hình 6.4 xavan ở Cộng hòa Trung Phi và mùa mưa. Sau đó, trả lời các câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cảnh quan thay đổi như thế nào ở môi trường nhiệt đới? - Đặc điểm đất ở môi trường nhiệt đới. - Sông ngòi ở môi trường nhiệt đới có chế độ nước như thế nào? <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

	<p>.....</p> <p>.....</p>
<p>Hoạt động 3 Luyện tập</p>	<p>6. Tại sao đất ở vùng nhiệt đới thường có màu vàng?</p> <p>7. Tại sao diện tích xavan và nửa hoang mạc ở vùng nhiệt đới ngày càng mở rộng?</p> <p>Bài tập 4 trang 22 SGK. Hướng dẫn:</p> <p>- Biểu đồ bên trái: có đường biểu diễn nhiệt độ với hai lần tăng cao trong năm, nhiệt độ quanh năm trên 20⁰C, có một thời kì khô hạn (hoặc mưa tập trung vào mùa hạ) là những đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ở bán cầu Bắc.</p> <p>- Biểu đồ bên phải: có nhiệt độ cả năm trên 20⁰c, biên độ nhiệt năm tới trên 15⁰c, có một thời kì khô hạn kéo dài 6 tháng, là những đặc điểm của khí hậu nhiệt đới ở Nam bán cầu. Mùa mưa ở Nam bán cầu trái ngược với mùa mưa ở Bắc bán cầu : mưa từ tháng 11 đến tháng 4, là mùa hạ ở Nam bán cầu.</p>
<p>Hoạt động 4: Vận dụng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thành thạo tập bản đồ trang 8 – 9 của Tập bản đồ Địa lý 7. - Vận dụng giải thích hiện tượng đá ong hóa ở một số vùng đồi ở Việt Nam do khai thác không hợp lý. - Hoặc giải thích hiện tượng Sa mạc hóa ở Vùng biển Mũi Né Phan Thiết?

Học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, các trở ngại của học sinh khi thực hiện các nhiệm vụ học tập.

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Địa	Mục I: Mục II:	1. 2. 3.

BÀI 6: MÔI TRƯỜNG NHIỆT ĐỚI

NỘI DUNG	GHI CHÚ
1. Khí hậu	<ul style="list-style-type: none">- Vị trí: Nằm trong khoảng từ 5⁰ đến chí tuyến ở hai nửa Bắc và Nam.- Nhiệt độ: Cao quanh năm, trung bình trên 20⁰C. Càng về chí tuyến thời kỳ khô hạn càng kéo dài. Biên độ nhiệt càng lớn.
2. Các đặc điểm khác của môi trường	<ul style="list-style-type: none">- Quang cảnh thay đổi: từ rừng thưa sang đồng cỏ cao (xa van) và cuối cùng là hoang mạc.- Đất dễ bị xói mòn, rửa trôi (thành đất Feralit) nếu canh tác không hợp lý.- Sông ngòi: có hai mùa nước: mùa lũ và mùa cạn